

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 941 /UBND-TH

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 02 năm 2017

V/v chủ trương đầu tư  
Dự án khắc phục khẩn cấp  
hậu quả thiên tai tại một số  
tỉnh miền Trung của  
tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số: 1593
	Ngày: 28/02/17
	Chuyết: Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 205/TTg-

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 205/TTg-QHQT ngày 10/02/2017 về việc đề xuất gói hỗ trợ “Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung”; ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các Công văn số 718/BKHĐT-KTĐN ngày 24/01/2017 và 987/BKHĐT-KTĐN ngày 13/02/2017 về việc gói hỗ trợ “Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung” vay vốn WB;

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố khảo sát, lập danh mục công trình bị thiệt hại do bão lũ năm 2016 và đề xuất mức kinh phí khắc phục. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã tổ chức lựa chọn danh mục các công trình đầu tư theo thứ tự ưu tiên trong số các công trình bị hư hỏng do bão lũ năm 2016 gây ra, phù hợp với mức vốn theo Công văn số 205/TTg-QHQT ngày 10/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 987/BKHĐT-KTĐN ngày 13/02/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (vốn vay WB là 16 triệu USD và vốn đối ứng cho các công tác: Lập Báo cáo chủ trương đầu tư, lập văn kiện dự án, khung chính sách và kế hoạch bồi thường tái định cư, báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đánh giá tác động xã hội và các tài liệu dự án khác).

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung” đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 53/HĐND-KTNS ngày 23/02/2017.

Trên cơ sở cơ bản thống nhất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và WB về danh mục công trình đầu tư (bao gồm 25 công trình, có phụ lục kèm theo), UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với chủ trương đầu tư dự án nêu trên; trong đó, nguồn vốn đầu tư từ vốn vay WB là 16 triệu USD và vốn đối ứng phần còn lại khoảng 47,5 tỷ đồng.

Cơ chế thực hiện: Thực hiện theo đúng quy định và hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và WB.

Kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy xem xét, có ý kiến chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH, ĐT, TC;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, TH(ldvu61).



Trần Ngọc Căng

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN KHẮC PHỤC KHẢM CẤP HẬU QUẢ THIÊN TAI TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN TRUNG -  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Công văn số 102/UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Tiêu dự án ưu tiên (theo thứ tự)	Địa điểm	Thiệt hại gây ra do lũ lụt 2016			Kế hoạch tái thiết			
			Mô tả tóm tắt thiệt hại	Ước tính chi phí thiệt hại (triệu đồng)	Ước tính chi phí thiệt hại (USD)	Mô tả tóm tắt nhu cầu tái thiết về mặt kỹ thuật	Đơn vị tái cấu trúc (Km, m, số lượng)	Ước tính chi phí tái thiết (Tr. đồng)	Ước tính chi phí tái thiết (USD)
	<b>Tổng cộng</b>			<b>409.000</b>	<b>18.097.345</b>			<b>409.000</b>	<b>18.097.345</b>
<b>I</b>	<b>Thủy lợi</b>			<b>87.000</b>	<b>3.849.558</b>			<b>87.000</b>	<b>3.849.558</b>
1	Khắc phục các tuyến kênh và hồ đập huyện Sơn Hà (Nâng cấp kênh Đông hồ Di Lăng, sửa chữa, nâng cấp kênh Xô Lô, Sửa chữa, nâng cấp kênh đập Nước Lùn, Sửa chữa, nâng cấp kênh đập Pring)	Xã Sơn Thành, Sơn Trung, Sơn Ba, Sơn Linh, huyện Sơn Hà	Mô đỡ trụ máng bị sụt lún, nhiều đoạn kênh bê tông và kênh đất bị cuốn trôi	10.000	442.478	Sửa chữa	7.000m kênh	10.000	442.478
2	Kênh B2	Xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh	Kênh đất, Sạt lở, bồi lấp kênh	10.000	442.478	Kiên cố hóa	Kiên cố hóa 3000m kênh, bằng BTCT; phục vụ tưới cho 200ha, đất sản xuất nông nghiệp	10.000	442.478
3	Kênh N6	Thành phố Quảng Ngãi	Kênh đất, Sạt lở, bồi lấp kênh, ô nhiễm môi trường trong đô thị	40.000	1.769.912			40.000	1.769.912

TT	Tiêu dự án ưu tiên (theo thứ tự)	Địa điểm	Thiệt hại gây ra do lũ lụt 2016			Kế hoạch tái thiết			
			Mô tả tóm tắt thiệt hại	Ước tính chi phí thiệt hại (triệu đồng)	Ước tính chi phí thiệt hại (USD)	Mô tả tóm tắt nhu cầu tái thiết về mặt kỹ thuật	Đơn vị tái cấu trúc (Km, m, số lượng)	Ước tính chi phí tái thiết (Tr. đồng)	Ước tính chi phí tái thiết (USD)
4	Kênh chìm Sơn Tịnh	Xã Tịnh An Đông, TP Quảng Ngãi	Tuyến kênh chìm Sơn Tịnh đoạn qua xã Tịnh An Đông (điểm đầu tại công qua đường trên Quốc lộ 1A, điểm cuối tại đập Vũng Mẩn) dài khoảng 8,0Km đã bị bồi lấp làm tắt ngẽn dòng chảy. Các cánh đồng: Đồng Đè, Gáo Vàng, Bàu Đung, Bàu Nguồn, Bàu Góc, Bàu Đình, Cầu Vòng, Hóc Trắng và Bàu Hòa thường xuyên bị ngập úng mỗi khi có mưa, gây khó khăn cho sản xuất. Một số diện tích phải bỏ hoang vì thường xuyên ngập nước	25.000	1.106.195	Nạo vét lòng kênh, đắp bờ kênh, các công trình hỗ trợ tưới tiêu ven kênh và các công trình giao thông nội vùng phục vụ sản xuất với tổng chiều dài là 8,0km (đoạn qua xã Tịnh An Đông)	8 km	25.000	1.106.195
5	Trạm bơm Đồng Quýt, xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức	Xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức	Đây là vùng cuối kênh, bị bồi lấp nên lượng nước tưới không đảm bảo, thường xuyên bị thiếu nước tại cánh đồng xứ Quýt khoảng 20ha	2.000	88.496	Đầu tư trạm bơm, kênh dẫn, kênh tưới, tiêu nội bộ		2.000	88.496

TT	Tiêu dự án ưu tiên (theo thứ tự)	Địa điểm	Thiệt hại gây ra do lũ lụt 2016			Kế hoạch tái thiết			
			Mô tả tóm tắt thiệt hại	Ước tính chi phí thiệt hại (triệu đồng)	Ước tính chi phí thiệt hại (USD)	Mô tả tóm tắt nhu cầu tái thiết về mặt kỹ thuật	Đơn vị tái cấu trúc (Km, m, số lượng)	Ước tính chi phí tái thiết (Tr. đồng)	Ước tính chi phí tái thiết (USD)
II	<b>Phòng chống lụt bão</b>			150.000	6.637.168			150.000	6.637.168
1	Khắc phục khẩn cấp sạt lở bờ Bắc sông Cây Bứa, đoạn qua xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa	Xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa	Tại khu vực thôn Năng Tây, xã Nghĩa Phương bị sạt lở nghiêm trọng, trong đó có 600 m sạt lở giáp đến móng nhà của 11 hộ dân và đường tỉnh lộ 628; đồng thời ảnh hưởng trực tiếp đến 19 hộ dân khác trên đoạn sông này. Còn lại đoạn 1.400 m sạt lở ảnh hưởng đến 70 hộ dân dọc bờ sông	20.000	884.956	Xây dựng mới kè bê tông L = 2.000 m	Chiều dài kè L = 2.000 m	20.000	884.956
2	Kè chống sạt lở bờ Nam Sông Vệ, đoạn qua thôn Nhơn Lộc 2, xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành	Xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành	Dọc bờ sông Vệ tại thôn Nhơn Lộc 2, xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành bị sạt lở nghiêm trọng, đến sát nhà của các hộ dân, ảnh hưởng đến tính mạng của 195 khẩu; tuyến đường tỉnh 628B, đường điện hạ thế	15.000	663.717	Xây dựng mới kè bê tông chiều dài 650m	Chiều dài kè L = 650 m	15.000	663.717
3	Kè chống sạt lở bờ Nam Sông Vệ, xã Đức Thắng	Xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức	Đoạn bờ Nam sông Vệ qua thôn Thanh Long, xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức đã bị sạt lở sâu vào khu vực dân cư đang sinh sống, gây ảnh hưởng đến tính mạng và tài sản 82 hộ dân, 369 nhân khẩu	10.000	442.478	Xây dựng mới kè bê tông dài 400m	L=400m	10.000	442.478

TT	Tiêu dự án ưu tiên (theo thứ tự)	Địa điểm	Thiệt hại gây ra do lũ lụt 2016			Kế hoạch tái thiết			
			Mô tả tóm tắt thiệt hại	Ước tính chi phí thiệt hại (triệu đồng)	Ước tính chi phí thiệt hại (USD)	Mô tả tóm tắt nhu cầu tái thiết về mặt kỹ thuật	Đơn vị tái cấu trúc (Km, m, số lượng)	Ước tính chi phí tái thiết (Tr. đồng)	Ước tính chi phí tái thiết (USD)
4	Kè chống sạt lở bờ Bắc sông Trà Khúc	TP. Quảng Ngãi	Sạt lở bờ sông, khoét sâu nền, tuyến đường bờ Bắc, uy hiếp tài sản nhân dân ven khu vực này	50.000	2.212.389			50000	2.212.389
5	Kè chống sạt lở bờ bắc sông Vệ, đoạn qua thôn Thế Bình, xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa (giai đoạn III)	Xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa	Sạt lở bờ sông nghiêm trọng với chiều dài 5.461,0m	10.000	442.478			10.000	442.478
6	Kè chống sạt lở khu dân cư Đồng Xoài	Xã Long Hiệp, huyện	Khu dân cư đã bị sạt lở nghiêm trọng	15.000	663.717			15.000	663.717
7	Kè sông Trà Cầu	Xã Phô Vân, huyện Đức Phổ	Tại khu vực bờ tả sông Trà Cầu hiện bị sạt lở nặng gây ảnh hưởng đến tuyến đường giao thông liên xã và tính mạng của 150 hộ dân	10.000	442.478	Xây dựng mới kè bê tông 250m	L=250m	10.000	442.478
8	Kè chống sạt lở bờ suối Nang bảo vệ khu vực dân cư thị trấn Trà Xuân	Thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng	Sạt lở đất ven bờ suối đã tiến sát vào khu dân cư	10.000	442.478			10.000	442.478
9	Kè chống sạt lở bờ sông đoạn Bình Thới, Bình Dương, huyện Bình Sơn (giai đoạn 1)	Xã Bình Dương, huyện Bình Sơn	Phòng chống sạt lở bờ sông, bảo vệ đất đai, tài sản và tính mạng người dân trong vùng, góp phần ổn định cuộc sống	10.000	442.478	Xây dựng mới kè bê tông	Chiều dài kè L = 300 m	10.000	442.478

TT	Tiểu dự án ưu tiên (theo thứ tự)	Địa điểm	Thiệt hại gây ra do lũ lụt 2016			Kế hoạch tái thiết			
			Mô tả tóm tắt thiệt hại	Ước tính chi phí thiệt hại (triệu đồng)	Ước tính chi phí thiệt hại (USD)	Mô tả tóm tắt nhu cầu tái thiết về mặt kỹ thuật	Đơn vị tái cấu trúc (Km, m, số lượng)	Ước tính chi phí tái thiết (Tr. đồng)	Ước tính chi phí tái thiết (USD)
III	Giao thông			172.000	7.610.619	-	-	172.000	7.610.619
1	Cầu sông Hà Riêng và tuyến đường Trà Phong đi khu tái định cư thôn Hà Riêng	Huyện Tây Trà	Cầu bị lũ làm xóa lờ đường đầu cầu và móng cầu	15.000	663.717		Sửa chữa 27m cầu; 1,5km đường 2 đầu cầu	15.000	663.717
2	Khắc phục lụt lụt tuyến ĐT. 624 đi Làng Tương, xã Ba Điền, huyện Ba Tơ (hạng mục: Cầu Và Ranh)	Xã Ba Điền, huyện Ba Tơ	Cầu Và Ranh bị sủi lở, cắt đứt đường đầu cầu và móng cầu bị cuốn trôi bán vọt, tường cánh móng, còn thân móng bị chuyển vị, nghiêng; hiện địa phương đã đắp đất tạm để người dân lưu thông	11.500	508.850	Sửa chữa lại cầu, với chiều dài 9x3=27	Chiều dài cầu 9x3 = 27m	11.500	508.850
3	Đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn các huyện vùng Tây Quảng Ngãi (Ba Tơ - Minh Long - Sơn Hà), đoạn km11	Ba Tơ - Minh Long - Sơn Hà	Khắc phục các đoạn sạt lở xung yếu	40.000	1.769.912			40.000	1.769.912
4	Đầu tư xây dựng khẩn cấp Cầu dầm L=12m và nền đường hai đầu cầu thuộc tuyến đường Trà Lãnh - Trà Nham, xã Trà Lãnh, huyện Tây Trà	Xã Trà Lãnh, huyện Tây Trà	Mưa lũ từ khe suối lớn cuốn trôi hoàn toàn ngầm, tràn tạm bằng rọ đá thuộc tuyến đường DH92 (Trà Lãnh - Trà Nham)	10.000	442.478	Đầu tư xây dựng cầu mới chiều dài L = 12m; chiều dài đường 2 đầu cầu	Cầu dầm có chiều dài L = 12m; chiều dài đường 2 đầu cầu L=1.000m	10.000	442.478

TT	Tiểu dự án ưu tiên (theo thứ tự)	Địa điểm	Thiệt hại gây ra do lũ lụt 2016			Kế hoạch tái thiết			
			Mô tả tóm tắt thiệt hại	Ước tính chi phí thiệt hại (triệu đồng)	Ước tính chi phí thiệt hại (USD)	Mô tả tóm tắt nhu cầu tái thiết về mặt kỹ thuật	Đơn vị tái cấu trúc (Km, m, số lượng)	Ước tính chi phí tái thiết (Tr. đồng)	Ước tính chi phí tái thiết (USD)
5	Cầu Cao, lý trình Km4+770 thuộc tuyến đường Quốc lộ 1A - Đá Bạc (ĐH. 31D)	Xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức	Được xây dựng từ năm 1970; mặt cầu bị lũng 02 vị trí; mô cầu bị hư hỏng, trụ cầu lộ thép. Ảnh hưởng đến đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân của 03 thôn, xã Đức Lợi; nằm trên tuyến quy hoạch là đường huyện nối từ QL1A đi Đá Bạc	15.000	663.717	Chiều dài cầu 2x18=36m, công trình cầu đường bộ cấp IV	Chiều dài cầu 2x18=36m, công trình cầu đường bộ cấp IV	15.000	663.717
6	Cầu và kè mố cầu qua thôn Đông Yên 3, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn	Xã Bình Dương, huyện Bình Sơn		15.000	663.717			15.000	663.717
7	Nâng cấp, sửa chữa đường huyện ĐH.56B (Hành Dũng - Nghĩa Thọ)	Huyện Nghĩa Hành	Sạt lở do mưa lũ, hư hỏng mặt đường, gây ách tắc giao thông	5.000	221.239	Đầu tư đường bê tông xi măng	L=1,5km	5.000	221.239
8	Đường Sông Vệ - Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa, đoạn chợ Hải Môn đến kè Thế Bình, xã Nghĩa Hiệp	Xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa	Tuyến Sông Vệ - Nghĩa Hiệp được đầu tư năm 1995 với kết cấu đường đá dăm láng nhựa, mặt độ giao thông lớn. Riêng đoạn từ chợ Hải Môn đến kè Thế Bình bị hư hỏng nặng (khoảng 1,6 km), tạo ổ voi, lầy lội nhất là vào mùa mưa; tại khu vực này thường xuyên xảy ra tai nạn giao thông do trượt, té, gây thương tật, nhất là các cháu học sinh và người dân	8.000	353.982	Xây dựng tuyến đường giao thông cấp IV đồng bằng. Chiều dài L=1.600m	Đường giao thông cấp IV đồng bằng. Chiều dài L=1.600m	8.000	353.982

TT	Tiêu dự án ưu tiên (theo thứ tự)	Địa điểm	Thiệt hại gây ra do lũ lụt 2016			Kế hoạch tái thiết			
			Mô tả tóm tắt thiệt hại	Ước tính chi phí thiệt hại (triệu đồng)	Ước tính chi phí thiệt hại (USD)	Mô tả tóm tắt nhu cầu tái thiết về mặt kỹ thuật	Đơn vị tái cấu trúc (Km, m, số lượng)	Ước tính chi phí tái thiết (Tr. đồng)	Ước tính chi phí tái thiết (USD)
9	Đường Trà Lâm - Trà Hiệp, huyện Trà Bồng	Xã Trà Lâm, huyện Trà Bồng	Sạt lở 11.000m <sup>3</sup> đất đá tại khu vực núi Cà Zút, xã Trà Lâm, gây vùi lấp 1 nhà, làm hư hỏng 03 nhà; gây hư hỏng nặng tuyến đường Trà Lâm - Trà Hiệp, làm ách tắc giao thông hoàn toàn và chia cắt, cô lập 50 hộ dân đang sinh sống tại thôn Trà Khuong, Trà Hoa xã Trà Lâm. Nếu không khắc phục sẽ sạt lở trước mùa mưa tới	7.000	309.735	Hốt dọn 11.000m <sup>3</sup> đất đá; xây dựng lại mặt đường, cống thoát, rãnh dọc, thoát nước ngang và tường chắn bê tông		7.000	309.735
10	Đường qua thôn An Phú, xã Tĩnh An	TP Quảng Ngãi	Đường đất, không đi lại được vào mùa mưa	5.500	243.363			5.500	243.363
11	Sửa chữa các tuyến đường tỉnh (ĐT) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Các huyện	Mặt đường, cống dọc, cống ngang hư hỏng	40.000	1.769.912			40.000	1.769.912